

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN ELLIE

- Căn cứ theo giấy phép kinh doanh số: 0313297165 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.Hồ Chí Minh cấp ngày 12 tháng 06 năm 2015.
- Căn cứ chức năng và nhu cầu của Công ty CP Ellie.

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU 1: Ban hành TCCS số 21-2019/TCCS-EL cho sản phẩm Gel bôi trơn RUNWAY (Mã hiệu sản phẩm: GBT-0618)

ĐIỀU 2: Các đặc tính của sản phẩm Gel bôi trơn RUNWAY được thể hiện trong bảng Tiêu Chuẩn Cơ Sở kèm theo.

ĐIỀU 3: Tiêu chuẩn cơ sở số 21-2019/TCCS-EL là tài liệu dùng để kiểm tra chất lượng của sản phẩm Gel bôi trơn RUNWAY.

ĐIỀU 4: Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

TP. HCM, ngày 17 tháng 7 năm 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN ELLIE



BUI QUANG TRÚC
Giám đốc công ty

TIÊU CHUẨN CƠ SỞ

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ TP. HỒ CHÍ MINH	Gel bôi trơn RUNWAY (chai 30ml/40 ml/ 50ml/100ml/150ml/200ml/ gói 5ml)	Số: 21-2019/TCCS-EL Mã hiệu sản phẩm: GBT-0618
CÔNG TY CỔ PHẦN ELLIE		Có hiệu lực từ: 17/7/2019

Ban hành kèm theo quyết định số 15/2019/QĐ-EL của Giám đốc Công ty Cổ phần Ellie ngày 17/7/2019

1. Yêu cầu kỹ thuật:

1.1. Công thức pha chế

Hydroxyethyl Celulose	80 gam
Sodium benzoat	5 gam
Acid Citric	4 gam
Nước tinh khiết	911 gam

1.2. Yêu cầu nguyên liệu:

Hydroxyethyl Celulose	Đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất
Sodium Benzoat	Đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất
Acid Citric	Đạt tiêu chuẩn của nhà sản xuất
Nước tinh khiết	Đạt tiêu chuẩn 6-1:2010/BYT

1.3. Chất lượng thành phẩm:

1.3.1. **Tính chất:** Gel dạng sệt, trong suốt, từ không màu đến xanh nhạt, có mùi đặc trưng.

1.3.2. **pH:** Dung dịch 1% có pH 3,5 – 5,5 ở 26° C.

1.3.3. **Độ nhớt:** 3000 cp – 5000 cp ở 26°C

1.3.4. **Giới hạn kim loại nặng (Chì Pb):** ≤ 5 ppm

1.3.5. **Giới hạn Asen:** ≤ 2 ppm

1.3.6. **Độ nhiễm khuẩn:** trong 1 g chế phẩm

Tổng số vi sinh vật hiếu khí sống lại được ≤ 500 khuẩn lạc

Mẫu không được có Staphylococcus aureus, Candida albicans, Pseudomonas aeruginosa/ 0,1 gam

2. Phương Pháp Thử:

2.1. **Tính chất:** Thử bằng cảm quan, chế phẩm phải đạt các yêu cầu đã nêu.

2.2. **pH:** Đo dung dịch 1%, thử theo ĐVN IV - phụ lục 6.2

2.3. **Độ nhớt:** Đo trực tiếp, theo ĐVN IV – phụ lục 6.3.

2.4. **Giới hạn kim loại nặng (Chì Pb):** thử theo ĐVN IV - phụ lục 9.4.8.

2.5. **Giới hạn Asen:** thử theo ĐVN IV - phụ lục 9.4.2

2.6. **Độ nhiễm khuẩn:** thử theo ĐVN IV - phụ lục 13.6

3. Đóng gói, Ghi nhãn, Bảo quản:

Chế phẩm được đựng trong chai nhựa 30ml/40ml/50ml/100ml/150ml/200ml/ gói 5ml.

Nhãn rõ ràng, đúng quy chế.

Bảo quản nơi thoáng mát.

Hạn sử dụng: 36 tháng kể từ ngày sản xuất, sử dụng trước 30 ngày khi mở nắp sản phẩm.

Tp. Hồ Chí Minh, Ngày 17 tháng 7 năm 2019

Giám đốc công ty



Bùi Quang Trí